

TẬP ĐỌC
KHI MẸ VẮNG NHÀ
(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Rèn kĩ năng đọc thành tiếng :

– Đọc trôi chảy cả bài. Chú ý đọc đúng các từ HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai : *luộc khoai, nắng cháy,...* (MB) ; *giã gạo, thổi cơm, quét cổng, trắng tinh, quang vươn, khó nhọc,...* (MN).

– Biết nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ.

2. Rèn kĩ năng đọc – hiểu :

– Nắm được nghĩa và biết cách dùng các từ mới được giải nghĩa ở sau bài đọc (*buổi, quang*).

– Hiểu tình cảm thương yêu mẹ rất sâu nặng của bạn nhỏ : Bạn tự nhận là mình chưa ngoan vì chưa làm cho mẹ hết vất vả, khó nhọc.

3. Học thuộc lòng bài thơ.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

– Tranh minh họa bài đọc trong SGK.

– Bảng viết những khổ thơ cần hướng dẫn HS luyện đọc và HTL.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

GV kiểm tra 5 HS tiếp nối nhau, mỗi em kể lại 1 đoạn của câu chuyện *Ai có lỗi ?* bằng lời của mình.

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Trong các tiết học từ đâu chủ điểm *Măng non*, các em đã biết thiếu nhi thông minh, đáng yêu, biết quý tình bạn. Bài thơ *Khi mẹ vắng nhà* của nhà thơ thiếu nhi Trần Đăng Khoa sẽ cho các em biết : thiếu nhi biết yêu thương, giúp đỡ cha mẹ.

2. Luyện đọc

- a) GV đọc bài thơ (với giọng vui, dịu dàng, tình cảm).
- b) GV hướng dẫn HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ
 - Đọc từng dòng thơ

HS tiếp nối nhau đọc từng dòng thơ (một hoặc hai lượt). Chú ý các từ ngữ khó phát âm đối với HS từng địa phương (nếu phân đồng HS đọc đúng thì không cần luyện phát âm).

- Đọc từng khổ thơ trước lớp.

HS tiếp nối nhau đọc 2 khổ thơ (2 lượt). (Có thể tách khổ 2 thành 2 đoạn để 1 HS không phải đọc quá dài) GV kết hợp nhắc nhở các em ngắt nghỉ hơi đúng, tự nhiên sau các dấu câu (dấu phẩy, dấu hai chấm, dấu chấm than), nghỉ hơi giữa các dòng thơ ngắn hơn giữa các khổ thơ.

GV giúp HS hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải cuối bài (*buổi, quang*).

- Đọc từng khổ thơ trong nhóm.

Từng cặp HS luyện đọc. GV theo dõi, hướng dẫn HS đọc đúng.

- Cả lớp đọc ĐT cả bài (giọng vừa phải)

3. Hướng dẫn tìm hiểu bài

- Tìm hiểu khổ thơ 1.

HS đọc thầm khổ thơ 1. GV hỏi : *Bạn nhỏ làm những việc gì đỡ mẹ ?* (Luộc khoai, cùng chị giã gạo, thổi cơm, nhổ cỏ vườn, quét sân và quét cổng)

- Tìm hiểu khổ thơ còn lại.

GV mời 2 HS đọc khổ thơ còn lại, hỏi :

+ *Kết quả công việc của bạn nhỏ thế nào ?*

• Lúc nào mẹ đi làm về cũng thấy mọi việc con đã làm xong đâu vào đây : khoai đã chín, gạo đã giã trắng tinh, cơm dẻo và ngon, cỏ quang vườn, cổng nhà được quét gọn sạch sẽ.

• Mẹ khen bạn nhỏ ngoan.)

+ *Vì sao bạn nhỏ không dám nhận lời khen của mẹ ?* HS trao đổi trong nhóm rồi phát biểu những suy nghĩ của mình. GV chốt lại : Bạn nhỏ tự thấy mình chưa ngoan vì chưa giúp mẹ được nhiều hơn. Mẹ vẫn vất vả, khó nhọc ngày đêm nên áo bạc màu vì mưa, đầu cháy tóc vì nắng.

– Cả lớp đọc thầm lại bài thơ, trao đổi trong nhóm rồi trả lời câu hỏi : *Em thấy bạn nhỏ có ngoan không ? Vì sao ?*

(HS phát biểu. Các em có thể cho rằng bạn nhỏ ngoan vì bạn thương mẹ, chăm chỉ làm việc nhà đỡ mẹ. Phải là đứa con rất thương mẹ mới thấy áo mẹ bạc màu, đầu mẹ nắng cháy tóc.

Trong trường hợp có HS cho rằng đúng là bạn nhỏ chưa ngoan vì làm mẹ phải vất vả, khó nhọc ngày đêm nuôi mình, GV cần tổ chức cho HS trao đổi, thảo luận để đi đến kết luận đúng : Bạn nhỏ nói mình chưa ngoan vì chưa làm cho mẹ hết vất vả, khó nhọc. Qua lời tự nhận là mình chưa ngoan, ta thấy bạn rất thương yêu mẹ. Bạn đúng là đứa con rất ngoan)

– GV có thể hỏi thêm HS : *Em có thương mẹ như bạn nhỏ trong bài thơ không ? Ở nhà, em đã làm gì để giúp đỡ cha mẹ ?*

4. Học thuộc lòng bài thơ

– GV hướng dẫn HS học thuộc tại lớp từng khổ, cả bài thơ theo cách xoá dán hoặc lấy giấy che từng dòng, từng khổ thơ,...

– HS thi học thuộc bài thơ với các hình thức nâng cao dần :

+ Hai tổ (hoặc 2 dây bàn) thi đọc tiếp sức từng dòng thơ. Tổ 1 đọc trước (mỗi HS tiếp nối nhau đọc 1 dòng thơ. Tiếp đến tổ 2. Tổ nào đọc tiếp nối nhanh, đọc đúng là thắng.

+ Thi thuộc cả khổ thơ theo hình thức nêu chữ đầu của mỗi khổ thơ (*Khi – Sớm – Mẹ*). VD, 1 HS của nhóm này nói *Sớm*, 1 HS của nhóm khác được chỉ định phải đọc thuộc lòng ngay cả khổ thơ 2.

+ Hai hoặc ba HS thi đọc thuộc lòng cả bài thơ. Cả lớp bình chọn bạn thắng cuộc (là bạn vừa thuộc bài vừa đọc đúng, đọc hay).

5. Củng cố, dặn dò

GV nhận xét tiết học. Yêu cầu HS về nhà tiếp tục HTL cả bài thơ và đọc lại cho ông bà, cha mẹ.